TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2018/QĐST-HNGĐ	*Chí Linh, ngày 02 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2018/TLST - HNGĐ, ngày 19 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Mạnh K, sinh năm 1977

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị U, sinh năm 1985

Đều trú quán: Khu dân cư số M, phường B, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/4/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Mạnh K và chị Nguyễn Thị U.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung Trần Quang Huy, sinh ngày 25/02/2004; Trần Phương Anh, sinh ngày 17/10/2008 cho anh Trần Mạnh K trực tiếp nuôi dưỡng; Chị Nguyễn Thị U có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với anh K một con chung là 1.500.000đ/tháng, 02 con chung là 3.000.000đ/tháng kể từ tháng 5 năm 2018 đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng bằng tiền mặt, theo tháng, vào ngày 10 hàng tháng.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự: Trường hợp chị U chậm trả tiền cấp dưỡng nuôi con chung nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất được quy định tại

khoản 1 điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Chị U có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Anh K và chị U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh K tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con và được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng anh K đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0000751 ngày 19/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương; anh K đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Chí Linh;
- Chi cục THADS thị xã Chí Linh;
- Các đương sự;
- UBND phường B (để ghi sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Văn Ngọc